

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO YÊN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27 /2018/HSST

Ngày 21 tháng 11 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN TỈNH LÀO CAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Đại.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bình.

2. Ông Nguyễn Trung Kiên.

Thư ký phiên tòa: ông Lê Mạnh Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: bà Hoàng Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2018/HSST, ngày 17/10/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2018/QĐ-XXSTHS ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, đối với bị cáo:

Dương Thị T, sinh ngày 27/10/1981 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: xóm Vải, xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn My và bà Nguyễn Thị Thúy; chồng Nguyễn Văn Nam **bị cáo có 04 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2017**; tiền án, tiền sự: chưa có. **Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28 tháng 8 năm 2018 đến ngày 06 tháng 9 năm 2018**. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ủy Ban nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai do ông Hồ Cao K là người đại diện theo pháp luật.

Người được ông Hồ Cao K ủy quyền tham gia tố tụng: ông Hoàng Đức N-Trưởng Ban quản lý di tích đền Bảo Hà. (Theo biên bản ủy quyền ngày 19 tháng 10 năm 2018), có đơn xin xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 27/8/2018, Dương Thị T (SN 1981, trú tại thôn xóm Vải, xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc) đi lễ tại Đền Bảo Hà thuộc bản Bảo Vinh, xã Bảo Hà, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Khi vào trong, T quan sát thấy trên các ban thờ đặt rất nhiều tờ tiền gồm nhiều mệnh giá khác nhau nên T đã nảy sinh ý định trộm cắp tiền nhằm mục đích tiêu xài cá nhân. T quan sát xung quanh thấy mọi người không để ý T lén lút dùng tay phải nhặt tiền trên ban thờ thần linh, cung Công Đồng và cung Ngũ Hổ cho vào túi nilon màu đỏ cầm ở tay trái. Khi T đang trộm cắp tiền thì bị Công an huyện Bảo Yên cùng bảo vệ Đền bắt quả tang thu giữ tổng số tiền là 2.313.500đ (hai triệu ba trăm mười ba nghìn năm trăm đồng) gồm các tờ tiền mệnh giá 1000đ; 2000đ; 5000đ; 10.000đ; 20.000đ; 50.000đ. Tại Cơ quan điều tra, Dương Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải, bị can phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Vật chứng vụ án gồm: 08 tờ tiền mệnh giá 50.000đ; 18 tờ tiền mệnh giá 20.000đ; 37 tờ tiền mệnh giá 10.000đ, 59 tờ tiền mệnh giá 5.000đ, 231 tờ tiền mệnh giá 2.000đ, 419 tờ tiền mệnh giá 1.000đ và 15 tờ tiền mệnh giá 500đ. Tổng tiền mặt tạm giữ của Dương Thị T là 2.313.500đ (hai triệu ba trăm mười ba nghìn năm trăm đồng). Trong quá trình điều tra, cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Yên đã trả lại số tiền 2.313.500đ cho UBND huyện Bảo Yên là chủ sở hữu hợp pháp, đại diện theo ủy quyền ông Hoàng Đức N trưởng Ban QLDT đền Bảo Hà.

Về dân sự: UBND huyện Bảo Yên là bị hại ủy quyền cho ông Hoàng Đức N đã nhận lại tài sản bị mất và không đề nghị bồi thường về dân sự.

Tại Cáo trạng số: 12/CT-VKS , ngày 15 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên đã truy tố bị cáo Dương Thị T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Thị T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 173 điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo. **Tuyên phạt bị cáo Dương Thị T từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.**

- Về vật chứng: không;
- Hình phạt bổ sung: Không;
- Kiến nghị đề xuất: không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi tố tụng và Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Bị cáo Dương Thị T đã vào đền Bảo Hà, thuộc địa phận xã Bảo Hà, huyện Bảo Yên thấy các cung đền có nhiều tiền, bị cáo T đã lén lút chiếm đoạt tổng số tiền 2.313.500đ đồng, sau đó bị cáo bị Công an huyện Bảo Yên cùng bảo vệ đền Bảo Hà bắt giữ thu giữ 2.313.500đ đồng. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Dương Thị T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, điều luật và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Một lần nữa khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên truy tố bị cáo Dương Thị T theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của UBND huyện Bảo Yên, làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị địa phương, gây tâm lý không yên

tâm trong quần chúng nhân dân khi quản lý tài sản. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Cần xác định đây là các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo. Về nhân thân bị cáo và gia đình luôn chấp hành tốt chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Vì vậy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà vẫn có tác dụng cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo không có tài sản riêng và việc làm ổn định do đó không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Ủy ban nhân dân huyện Bảo Yên đã nhận lại số tiền bị trộm cắp và không không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, không đề cập giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Thị T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s, i khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Dương Thị T 06 (Sáu) tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí:

Bị cáo Dương Thị T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện ;
- Công an huyện ;
- Sở tư pháp;
- THA (HS-DS);
- Bị hại;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; tập án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Quang Đại

CÁC THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bình - Nguyễn Trung Kiên

Vũ Quang Đại